

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC NINH**

Số: 42 /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bắc Ninh, ngày 05 tháng 02 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt nhiệm vụ, đề cương và dự toán chi phí Khảo sát, xác định
và công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ: Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019

Căn cứ: Luật Xây dựng năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 13/2021/TT-BXD ngày 31/08/2021 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn phương pháp xác định các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật và đo bóc khối lượng công trình;

Căn cứ Thông báo số 08/TB-UBND ngày 23/01/2024 Kết luận tại phiên họp giao ban Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 88/TTr-SXD ngày 15/01/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ, đề cương và dự toán chi phí khảo sát, xác định và công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh như sau:

1. Tên nhiệm vụ: Khảo sát, xác định và công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

2. Mục đích, mục tiêu và phạm vi áp dụng

a) Mục đích khảo sát, xác định đơn giá nhân công:

Khảo sát, thu thập thông tin; lựa chọn danh mục, số lượng nhân công, loại hình công việc thực hiện trong xây dựng công trình; phù hợp với đặc điểm, tính chất công việc của nhân công xây dựng, mặt bằng thị trường tại thời điểm khảo sát, xác định và công bố đơn giá nhân công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo định

kỳ hàng năm và công bố. Đồng thời để phục vụ công tác xây dựng và cập nhật vào hệ thống cơ sở dữ liệu về giá xây dựng.

Thu thập các quy định về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình, quy định về chế độ, chính sách sử dụng lao động và các quy định khác có liên quan.

Xử lý số liệu, dữ liệu thu thập được bao gồm các công việc rà soát, kiểm tra, hiệu chỉnh lại số liệu, dữ liệu.

Thống nhất phương pháp khảo sát, xác định đơn giá nhân công xây dựng phục vụ cho công tác xác định và công bố đơn giá nhân công xây dựng hàng năm trên địa bàn tỉnh.

b) Mục tiêu khảo sát, xác định đơn giá nhân công:

Khảo sát, xác định đơn giá nhân công trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh để cơ quan nhà nước công bố Đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh theo quy định đảm bảo phù hợp với mặt bằng thị trường, phù hợp với đặc điểm, tính chất công việc của nhân công xây dựng.

c) Phạm vi áp dụng:

Đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh làm cơ sở cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo, vận dụng, áp dụng để xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh.

d) Đối tượng áp dụng đơn giá nhân công xây dựng:

- Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công, dự án đầu tư theo phương thức đối tác công tư (dự án PPP).

- Các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có thể tham khảo, sử dụng, vận dụng đơn giá nhân công xây dựng để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng đối với các dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn khác.

3. Phương pháp khảo sát, xác định đơn giá nhân công xây dựng

Phương pháp điều tra, khảo sát và xác định đơn giá nhân công thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 11/2021/TT-BXD và Thông tư số 13/2021/TT-BXD và phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh và văn bản sửa đổi, bổ sung (nếu có).

4. Kế hoạch thực hiện

a) Khảo sát, xây dựng phương pháp phân tích, tính toán, cơ sở dữ liệu và xác định đơn giá nhân công xây dựng, trình UBND tỉnh công bố lần đầu: Hoàn thành trong Quý I/2024.

b) Khảo sát, xác định đơn giá nhân công xây dựng, trình UBND tỉnh công bố theo định kỳ hàng năm: Tổ chức khảo sát, thu thập số liệu Quý III và Quý IV hàng năm. Hoàn thành công bố đơn giá nhân công xây dựng trong Tháng 01 năm sau.

5. Giá trị dự toán chi phí khảo sát, xác định và công bố đơn giá nhân công

xây dựng trên địa bàn tỉnh.

a) Dự toán kinh phí thực hiện

- Năm 2024: Dự toán kinh phí thực hiện khảo sát, xây dựng phương pháp phân tích, tính toán, cơ sở dữ liệu và xác định đơn giá nhân công xây dựng, trình UBND tỉnh công bố lần đầu: **435.682.000** đồng (Bằng chữ: Bốn trăm ba mươi lăm triệu, sáu trăm tám mươi hai nghìn đồng chẵn).

- Năm 2025: Dự toán kinh phí thực hiện khảo sát, xác định đơn giá nhân công xây dựng, trình UBND tỉnh công bố theo định kỳ cho năm 2025: **136.580.000** đồng (Bằng chữ: Một trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi nghìn đồng chẵn).

- Các năm tiếp theo (định kỳ hàng năm): Giao Sở Xây dựng trên cơ sở dự toán kinh phí năm 2025, các chế độ chính sách liên quan có thay đổi, biến động thị trường thực hiện rà soát, cập nhật, xác định chi phí theo hướng dẫn của Bộ Xây dựng và phê duyệt kinh phí thực hiện khảo sát, xác định đơn giá nhân công xây dựng làm cơ sở xây dựng dự toán kinh phí hàng năm của Sở Xây dựng.

b) Kinh phí thực hiện: Ngân sách nhà nước bố trí hàng năm (theo quy định tại khoản 5, Điều 29, Nghị định số 10/2021/NĐ-CP).

Điều 2. Triển khai thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng tổ chức (được thuê đơn vị tư vấn có đủ điều kiện, năng lực theo quy định) khảo sát, xây dựng cơ sở dữ liệu và xác định đơn giá nhân công xây dựng; chủ trì phối hợp với các ngành, đơn vị liên quan khảo sát, thu thập số liệu, tài liệu, tính toán xây dựng cơ sở dữ liệu và xác định đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh trình UBND tỉnh công bố.

2. Giao Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan bố trí kinh phí hàng năm cho Sở Xây dựng tổ chức khảo sát, xây dựng cơ sở dữ liệu và xác định đơn giá nhân công xây dựng.

3. Giao các sở, ngành: Kế hoạch và Đầu tư; Tài chính; Công thương; Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn; Giao thông vận tải; Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Ban quản lý các KCN Bắc Ninh; Ban quản lý khu vực phát triển đô thị; Ban QLDA xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ban QLDA xây dựng công trình giao thông vận tải; UBND các huyện, thành phố, thị xã; các Ban QLDA xây dựng các huyện, thành phố, thị xã phối hợp khảo sát, thu thập, và cung cấp số liệu cho Sở Xây dựng phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu và xác định giá nhân công xây dựng.

Các tổ chức, các nhân, doanh nghiệp hoạt động xây dựng trên địa bàn tỉnh chịu trách nhiệm cung cấp thông tin khảo sát, các số liệu, thông tin có liên quan cho Sở Xây dựng phục vụ công tác xây dựng cơ sở dữ liệu và xác định giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Xây dựng, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Công thương; Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Giao thông vận tải; Lao động, Thương binh và Xã hội; Văn hóa, Thể thao và Du

lịch; Ban quản lý các KCN Bắc Ninh; Ban quản lý khu vực phát triển đô thị; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, thị xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh: XDCB, TNMT, VHXX, KTTH, LĐVP;
- Lưu: VT, XDCB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đào Quang Khải